

BÀI 3: BẠN CỦA EM Ở TRƯỜNG

I. MỤC TIÊU

Giúp HS:

Biết cách làm quen với bạn ở trường.

Biết nói lời giới thiệu bạn của em. Hỏi - đáp về bạn bè ở trường, về người thân trong gia đình.

Nghe hiểu lời giới thiệu của bạn ở trường. Nghe hiểu lời chỉ dẫn tham gia trò chơi.

Hiểu nghĩa các từ chỉ bạn bè, hoạt động của bạn, của người thân. Dùng được mẫu câu giới thiệu, mẫu câu hỏi về bạn ở trường, về người thân.

Đọc to - nghe chung bài đọc Những người bạn mới (sách khổ to). Trả lời câu hỏi về các nhân vật có trong bài đọc.

Tô tổ hợp các nét cơ bản trong vở (viết trên bảng con): nét cong kín, nét cong trái, nét cong phải. Vận dụng tô các nét cong kín, nét cong trái, nét cong phải để hoàn thiện bức tranh.

Tập sử dụng các đồ dùng học tập. Làm quen với kí hiệu, tín hiệu và quy ước. Xin phép khi muốn ra khỏi chỗ.

II. CHUẨN BỊ ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

Bộ thẻ các nét cơ bản: nét cong kín, nét cong trái, nét cong phải.

Hình ảnh/ tranh bạn bè (khổ bằng trang vở, bìa to cứng có cán cắm vào bàn hoặc ghế): bạn gái; bạn trai; bạn trai đang kể chuyện, nét mặt vui vẻ; bạn gái đang viết bài chăm chỉ; bạn trai đang vẽ tranh; nhóm bạn đang đọc sách, học hát, vẽ tranh,...; một số hoạt động của người thân: (Bà đang) kể chuyện.; (Bố đang) làm nương.; (Mẹ đang) nấu ăn.;...

Sách khổ to: Những người bạn mới.

Vở Em tập tô - Bài 3.

Bút chì đen, bút chì màu, cục tẩy, thước kẻ, cặp sách, phấn viết bảng, một ít dây mềm hoặc hạt ngô, hạt đỗ,...

Băng cát sét hoặc clip bài hát Tìm bạn thân của nhạc sĩ Việt Anh.

III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU

TIẾT 1

A. KHỞI ĐỘNG, KẾT NỐI

HD 1: Chào hỏi và ôn bài cũ

- GV chào từng HS khi đón mỗi em vào lớp.
- GV yêu cầu HS nói lời chào: Em chào cô ạ!
- HS vào lớp, cùng đứng lên chào GV: Chúng em chào cô ạ!
- GV giới thiệu cho HS bài hát mới về bạn bè, bài hát Tìm bạn thân của nhạc sĩ Việt Anh: mở clip cho HS nghe lần 1; mở lần 2 cho HS nghe và hát theo, mở lần 3 cho HS hát theo và vỗ tay.

B. KHÁM PHÁ, LUYỆN TẬP

HD 2: Học mẫu câu giới thiệu bạn bè và hoạt động của bạn bè, câu hỏi về hoạt động của nhân vật trong tranh

- GV nêu tình huống: GV mời một em học sinh lên trước lớp và đặt câu hỏi: “Em tên là gì?/Tên của em là gì?”. HS trả lời tên của mình, ví dụ: “Em tên là Ha Ni.”.
- GV nêu nhiệm vụ: Chúng mình đã biết tên bạn là Ha Ni. Vậy chúng mình cùng học cách giới thiệu bạn bè và hoạt động của bạn bè với cô nhé!

- GV nói câu giới thiệu về bạn bè: tên bạn, các bạn gái, bạn trai trong lớp, hoạt động cùng bạn. Ví dụ:

Bạn em tên là Ha Ni.

Ha Ni là bạn gái. A Lùng là bạn trai.

Chúng em cùng nhau đọc sách/ học hát/ vui chơi.

- Mỗi HS nhắc lại từng câu nêu trên. Mỗi câu có 3 - 5 HS nói theo cách chơi tung quả cầu. Sau đó cả lớp nói đồng thanh từng câu.

- GV nói câu hỏi và câu trả lời về hoạt động của nhân vật trong tranh, GV sử dụng tranh có hoạt động của bạn bè, của người thân đã chuẩn bị. Ví dụ:

Hỏi: Các bạn đang làm gì?

Trả lời: Các bạn đang đọc sách.

Hỏi: Bà đang làm gì?

Trả lời: Bà đang kể chuyện.

- Từng cặp HS nhắc lại từng câu nêu trên. Mỗi câu có 3 cặp HS nói theo cách chơi tung quả cầu. Sau đó các bạn gái hỏi đồng thanh, các bạn trai trả lời đồng thanh từng câu. HS tiếp tục đổi vai hỏi và đáp đồng thanh.

HD 3a: Học từ ngữ về hoạt động của bạn bè

- GV dùng tranh có in hình bạn gái, bạn trai, các bạn cùng đọc sách, học hát, vui chơi, một bạn gái đang vẽ tranh và lần lượt đưa từng tranh, nói từ ngữ về bạn bè, hoạt động của bạn bè: bạn gái, bạn trai, học hát, vui chơi, vẽ tranh.

- HS nhắc lại từ ngữ theo từng tranh.

- GV treo các tranh lên bảng lớp/tường lớp (có đánh số thứ tự các tranh), từng cặp HS nói lại các từ vừa học.

- GV hướng dẫn HS chơi trò chơi kết nhóm: kết nhóm bạn gái, kết nhóm bạn trai.

Cách chơi như sau: HS cùng ứng đáp với lệnh của GV như sau:

GV: Kết nhóm! Kết nhóm!

HS: Nhóm mấy? Nhóm mấy?

GV: Nhóm 1 nam và 1 nữ.

GV: Kết nhóm! Kết nhóm!

HS: Nhóm mấy? Nhóm mấy?

GV: Nhóm 1 nam và 2 nữ.

...

Lưu ý: GV căn cứ vào số lượng nam, nữ HS trong lớp mình để có lệnh kết nhóm phù hợp.

- GV cho HS chơi trò đoán từ: GV thực hiện các hành động đọc sách, vẽ tranh, học hát, vui chơi, cả lớp đoán từ được gợi ra từ mô tả hành động/cử chỉ của thầy cô. GV cũng có thể hướng dẫn 1 HS thực hiện các hành động/cử chỉ cho cả lớp đoán.

HD 3b: Học từ ngữ về hoạt động của người thân

- GV dùng tranh có in hình bố làm nướng, mẹ nấu bếp/ nấu ăn và lần lượt đưa từng tranh, nói từ ngữ về hoạt động của người thân: làm nướng, nấu ăn.

- GV cho HS nhắc lại từ ngữ theo từng tranh.

- GV treo các tranh lên bảng lớp/ tường lớp, hướng dẫn HS luyện tập nói theo cặp các từ ngữ chỉ hoạt động của từng người trong tranh.

C. VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM

HD 4: Thi Ai nói nhanh, nói đúng? (ngoài lớp học)

- GV chỉ dẫn cách thực hành nhóm đôi: GV cho HS ra sân trường, xung quanh vị trí chơi có dán/treo các bức tranh, GV cho HS chơi trò kết nhóm đôi để thực hành các mẫu câu và từ ngữ đã học.

- GV tổ chức thi nói/ thi hỏi - đáp theo tranh giữa các nhóm: chia lớp thành 2 nhóm, GV lần lượt đưa ra các bức tranh để đại diện các nhóm lần lượt nói. Ví dụ:

Đại diện nhóm 1: Các bạn cùng học hát.

Đại diện nhóm 2: Các bạn cùng vui chơi.

Đại diện nhóm 1: Bố đang làm gì?

Đại diện nhóm 2: Bố đang làm nương.

- GV tuyên dương các nhóm đã tham gia cuộc thi tích cực.

Lưu ý: Trong quá trình dạy học, GV lưu ý dùng lại sửa lỗi phát âm âm tiết (bớt âm, thay âm, thêm âm, ngọng thanh điệu) hoặc sửa các hiện tượng phát âm theo phương ngữ cho HS. Khi sửa lỗi, GV cần làm mẫu bằng cách phát âm rõ ràng, chậm, cho HS quan sát cử động của khoang miệng và hướng dẫn các em làm theo nhiều lần.

Trang 8: HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh từ “hoạ sĩ”, trả lời câu hỏi: “Sin hay vẽ gì?”

Trang 9: HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh từ “đá bóng”, trả lời câu hỏi: “Rá mơ ước điều gì?”

Trang 10: HS nhắc lại cá nhân, đồng thanh từ “cây hái”, trả lời câu hỏi: “Phú thường làm gì?”

3. Hoạt động sau khi đọc

- GV đặt câu hỏi để HS trả lời về nội dung đã nghe:

Người bạn mới đến tên là gì?

Bạn nào thích múa rã-vông?

Bạn nào là cây hái của lớp?

C. VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM

HD 7: Kể lại câu chuyện đã nghe

- GV hướng dẫn HS:

Kể lại câu chuyện theo cặp hoặc nhóm: mỗi HS có thể nói nội dung 1 - 2 trang. Mỗi trang có thể diễn đạt bằng 1 - 2 câu theo cách hiểu của các em.

Dựa vào tranh, thi kể câu chuyện theo cặp hoặc nhóm trước lớp.

- GV mời HS làm lại một số động tác của các bạn Say The, Sin, Rá khi giới thiệu về mình để chào đón Mai.

- GV mời HS chia sẻ sau khi đọc bằng cách trả lời một số câu hỏi:

Em nhớ nhất/thích nhất bạn nào trong lớp mới của Mai? Em nhớ nhất điều gì về bạn đó?

Em sẽ nói gì với cha mẹ về câu chuyện đã nghe hôm nay?

Lưu ý: GV thực hiện hoạt động Vận dụng, trải nghiệm linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế trên lớp của mình.

TIẾT 3

A. KHỞI ĐỘNG, KẾT NỐI

HD 8: Chơi trò Uốn dây thành các nét cong

- GV chia nhóm HS, phát cho mỗi nhóm HS một ít dây mềm hoặc một ít hạt ngô/đỗ..., chuẩn bị cho việc tạo các nét chữ.

- GV giới thiệu nét cong trên bảng, HS nêu tên nét viết trên bảng (3 lần).

- GV nêu yêu cầu uốn dây hoặc xếp hạt thành các nét cong: nét cong trái, nét cong phải, nét cong kín.
- Các nhóm thực hành uốn dây thành các nét cong.
- Các nhóm xem kết quả của nhau và chọn nhóm xếp nét chữ đúng và đẹp nhất. HS được bình chọn nhận phần thưởng.

B. KHÁM PHÁ, LUYỆN TẬP

HD 9: Tập viết nét cong trên bảng con

- GV hướng dẫn HS lấy bảng, phần để lên mặt bàn ngay ngắn.
- GV hướng dẫn HS cầm phần bằng ba ngón tay, tập viết nét cong trái theo quy trình sau: GV cầm phần viết mẫu lên không trung nét cong trái, vừa viết vừa nói: nét cong trái. HS làm theo.

GV cầm phần viết mẫu lên bảng con 2 lần: lần 1 - viết chậm nét cong trái, vừa viết vừa nói tên nét; lần 2 - viết chậm nét cong trái, nhấn mạnh điểm đặt phần và điểm kết thúc nét.

- GV hướng dẫn HS làm tương tự với nét cong phải và nét cong kín. GV lưu ý: có thể kết hợp dạy HS về dòng kẻ và ô vuông, ô li nhưng chưa yêu cầu HS nhớ và viết đúng vào dòng kẻ, đúng ô li được ngay, chủ yếu hướng dẫn các em hình dung ra cách viết từng nét cong.

HD 10: Tô nét cong trên dòng kẻ viết (dùng vở Em tập tô)

- GV hướng dẫn HS điểm đặt bút để tô từng nét cong trên dòng kẻ viết (nét cong trái, nét cong phải, nét cong kín), tô xong nét này mới đến nét tiếp theo.
- HS bình chọn bài tô đúng, đẹp trong nhóm.

C. VẬN DỤNG, TRẢI NGHIỆM

HD 11: Tô nét cong trong tranh (dùng vở Em tập tô)

Tranh 1: GV chỉ vào tranh và nói: Đây là con công. Con công có các nét cong ở đuôi và đầu. Các em hãy tìm và tô.

Tranh 2: GV chỉ vào tranh và nói: Đây là hai chú ong đang đi tìm hoa hút mật. Hai chú ong có các nét cong ở đầu và thân mình. Các em hãy tìm và tô.

- HS tìm các nét cong, vừa tô vừa nói nhỏ tên nét.
- HS tô màu, hoàn thiện bức tranh.
- GV cho HS vận động và hát theo bài Tìm bạn thân đã học rồi ra về.

Để tải các bài còn lại hoặc các giáo án khác bạn có thể vào kênh

youtube: <https://www.youtube.com/GiaoducHT>

Hoặc: <https://www.hoanghaiht.io.vn/gi%C3%A1o-%C3%A1n>

Hoặc nhắn tin qua zalo: 0989774479